

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8539/BTP-VP

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2025

V/v trả lời kiến nghị của cử tri  
thành phố Hải Phòng gửi tới trước  
Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng.

Bộ Tư pháp nhận được **02** kiến nghị của cử tri thành phố Hải Phòng do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội khóa XV chuyển đến theo Công văn số 1691/UBNDGS15 ngày 28/10/2025. Sau khi nghiên cứu, Bộ Tư pháp xin trả lời như sau:

**1. Nội dung kiến nghị:** *Cử tri kiến nghị Bộ Tư pháp xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 2 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch theo hướng mở rộng đối tượng thực hiện chứng thực, cụ thể: “9. “Người thực hiện chứng thực” là Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã” để có thể sử dụng con dấu của Trung tâm phục vụ hành chính công chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, nhằm thuận tiện trong giao dịch, giảm thiểu thời gian chờ đợi của công dân.*

**Trả lời:**

Ngày 27/10/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 280/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/11/2025, trong đó đã mở rộng đối tượng thực hiện chứng thực bao gồm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; người được ủy quyền hoặc phân công thực hiện nhiệm vụ chứng thực theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoạt động chứng thực trên địa bàn; việc ủy quyền, phân công thực hiện các việc chứng thực và việc ký, sử dụng con dấu khi thực hiện chứng thực được thực hiện theo quy định pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, pháp luật về tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và pháp luật có liên quan.

**2. Nội dung kiến nghị:** *Cử tri kiến nghị Bộ Tư pháp ban hành văn bản*

*hướng dẫn việc đăng ký hộ tịch và chứng thực giấy tờ có yếu tố nước ngoài theo hướng cho phép sử dụng thông tin lịch sử đã được số hóa từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (nếu có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) để thay thế cho việc tra cứu số gốc. Đồng thời bổ sung thủ tục hành chính đặc thù cho giai đoạn lịch sử này, gọi là “Ghi nhận thông tin Hộ tịch” thay vì “Đăng ký lại” hoặc “Cấp trích lục” nhằm cho phép cơ quan có thẩm quyền cấp giấy tờ xác nhận thông tin hộ tịch dựa trên kết quả xác minh tổng hợp từ nhiều nguồn tài liệu, chứng cứ khác nhau và xác nhận của chính quyền cấp cơ sở.*

## **Trả lời:**

### **1. Đối với nội dung hướng dẫn việc đăng ký hộ tịch**

Theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, thông tin trong cơ sở dữ liệu (CSDL) hộ tịch (bao gồm Sổ hộ tịch và CSDL hộ tịch điện tử) là căn cứ để tra cứu, cấp trích lục cho cá nhân khi có yêu cầu. Trường hợp đăng ký lại giấy tờ hộ tịch, người yêu cầu phải nộp tất cả các giấy tờ, tài liệu là cơ sở để đăng ký. Trong trường hợp không cung cấp được các giấy tờ theo quy định thì cơ quan đăng ký hộ tịch phải xác minh nhằm thu thập thông tin. Bộ Tư pháp ghi nhận ý kiến của cử tri và sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành (dự kiến trình Quốc hội thông qua năm 2026).

### **2. Đối với nội dung hướng dẫn việc đăng ký chứng thực**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định về thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính thì “*trong trường hợp bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật trước khi yêu cầu chứng thực bản sao; trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi, có lại*”.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ cũng quy định về yêu cầu hợp pháp hóa lãnh sự đối với một số giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp. Theo đó, các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp cho cá nhân như hộ chiếu, thẻ căn cước, thẻ thường trú, thẻ cư trú, giấy phép lái xe, bằng tốt nghiệp, chứng chỉ và bằng điểm kèm theo bằng tốt nghiệp, chứng chỉ thì không phải hợp pháp hóa lãnh sự khi chứng thực bản sao từ bản chính (Điều 6 Thông tư số 01/2020/TT-BTP).

Do đó, đối với việc chứng thực giấy tờ, văn bản có yếu tố nước ngoài, việc đề xuất cho phép sử dụng thông tin lịch sử đã được số hóa từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (nếu có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) để thay thế cho việc kiểm tra bản chính là không phù hợp, vì trong một số trường hợp bản chính giấy tờ, văn bản nước ngoài chỉ được công nhận khi đã được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định.

Trên đây là trả lời của Bộ Tư pháp đối với kiến nghị của cử tri thành phố Hải Phòng, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh;
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu;
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Ngọc;
- Trưởng Đoàn ĐBQH thành phố Hải Phòng;
- Các Cục: Bộ trợ tư pháp, Hành chính tư pháp;
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (TH).

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hải Ninh**